

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 25/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB,
TỈNH BT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn A.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Đ.

2. Ông Lê Hoài T.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn N - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB tham gia phiên tòa: Ông Tẩn Đình T - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh BT xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2020/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí T, sinh năm 1998 (Tên gọi khác: Lý); nơi sinh: Tỉnh BT; Địa chỉ: Khu phố LH, thị trấn LS, huyện BB, tỉnh BT; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1954 (Đã chết) và con bà Đỗ Thị N, sinh năm 1963; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 12/9/2020 đến ngày 18/9/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Hiện nay đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện BB.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Đức V, sinh năm 1997 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố HP, thị trấn CL, huyện BB. Tỉnh BT.

2/ Anh Trần Quốc H, sinh năm 1960 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố XA 1, thị trấn CL, huyện BB. Tỉnh BT.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Q, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố. XA 1, thị trấn CL, huyện BB. Tỉnh BT.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 12/9/2020. Sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại nhà trọ Nguyễn Q ở khu phố XA 2, thị trấn CL, huyện BB có nhiều đối tượng tập trung sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BB phối hợp cùng Công an thị trấn CL tiến hành kiểm tra nhà trọ của Nguyễn Q thì phát hiện tại góc tường gần cầu thang lên xuống trong phòng trọ số 03 do Nguyễn Chí T (tên gọi khác: Lý) thuê ở có 01 hộp giấy màu vàng, có ghi chữ MULTIFUNCTION FACE, kích thước 11cm x 11cm x 06,5cm, bên trong hộp giấy có 01 bịch nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu có kích thước 04,5cm x 03cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng, chưa xác định trọng lượng. T khai nhận đó là ma túy đá, T mua về cất giấu để dành sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BB đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Chí T và thu giữ 01 (một) bịch nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu, có kích thước 04,5cm x 03cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng, đồng thời lập biên bản niêm phong gửi đi giám định.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Chí T: 01 (một) hộp giấy màu vàng, có ghi chữ MULTIFUNCTION FACE, kích thước 11cm x 11cm x 06,5cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng được gắn 01 cò điều bằng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 10cm và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, Model: A-136, có gắn sim số 0948658762.

Tại bản kết luận giám định số 1016/KLGD-PC09 ngày 17/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT, kết luận:

-Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên Đặng Hải, Nguyễn Quang B, Nguyễn Chí T; trong phong bì có 01 (một) bịch nhựa màu trắng, được hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M).

-Mẫu M gửi giám định có khối lượng 02,2470 gam; là Methamphetamine.

*Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Bịch nhựa màu trắng và 01,3223 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1016 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H – Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT.

Quá trình điều tra, Nguyễn Chí T khai nhận: T là người nghiện ma túy đá, vào chiều ngày 06/9/2020 T nảy sinh ý định mua ma túy đá về để dành sử dụng nên T dùng điện thoại di động hiệu Masstel có gắn sim số 0948658762 của T gọi cho Nguyễn Văn T1 là người quen trước đây cùng làm công nhân chung với T tại tỉnh Bình Dương (T không rõ nhân thân, lai lịch của T1), T nhờ T1 mua giúp 2.000.0000

đồng ma túy đá ở tỉnh Bình Dương gửi về cho T, T1 đồng ý và bảo T gửi tiền cho T1 qua đường bưu điện; T đi đến Bưu điện huyện BB ở thị trấn CL gửi số tiền 2.000.000 đồng cho T1. Khoảng 03 ngày sau (tức ngày 09/9/2020) T1 gọi điện thoại cho T và nói: “Ma túy đá, T1 bỏ trong thùng bánh gửi xe ô tô tải về cho T và T1 đưa số điện thoại của T cho tài xế xe ô tô tải để liên lạc với T”. Đến tối ngày 09/9/2020, thì có một người đàn ông gọi điện thoại cho T nói: “Anh! Có người gửi cho anh 01 thùng bánh”, T hỏi: “Ở đâu” thì người đàn ông này nói: “Xe đi đến thị trấn LS”; T bảo người đàn ông này chạy xe đến khu vực thị trấn CL thì gọi điện Thoại lại cho T. Khi xe chạy đến cầu Sông Lũy thuộc thị trấn CL, huyện BB thì người đàn ông này gọi điện thoại lại cho T, nói cho T biết xe đã đến cầu Sông Lũy (thị trấn CL), nhận được điện thoại, T đi bộ ra cầu Sông Lũy gặp một người đàn ông đang ngồi trên ghế tài xế của xe ô tô tải (không rõ biển số) đưa cho T 01 thùng bánh hình vuông, màu xanh, có kích thước khoảng (20x20)cm, (do trời tối nên T không nhìn rõ được đặc điểm nhận dạng của người tài xế), T lấy thùng bánh mang về phòng trọ số 03 của nhà trọ Nguyễn Q nơi T thuê ở, T mở thùng bánh ra xem thì thấy có 01 bạch ma túy đá để chung với bánh xốp Nabaty đựng trong thùng bánh, T lấy bạch ma túy đá ra và cắt lấy một ít sử dụng, số ma túy còn lại T bỏ vào trong 01 cái hộp màu vàng có ghi chữ MULTIFUNCTION FACE rồi để vào góc tường gần cầu thang lên xuống trong phòng trọ số 03 và mỗi ngày T lấy bạch ma túy ra cắt một ít sử dụng rồi hàn kín bạch ma túy lại, để vào chỗ cũ.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, khi T đang ở trong phòng trọ số 03 của nhà trọ Nguyễn Q thì lực lượng Công an huyện BB đến kiểm tra, phát hiện Nguyễn Chí T đã cất giấu ma túy đá trong 01 cái hộp màu vàng có ghi chữ MULTIFUNCTION FACE. Lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Chí T và thu giữ các tang, vật chứng nêu trên; cùng lúc này, tại phòng trọ số 3 của Nguyễn Chí T có Nguyễn Đức V, sinh năm 1997 ở khu phố Hiệp Phước, thị trấn CL, huyện BB (là bạn của T) đi đến phòng trọ của T để lấy lại cây khoan mà trước đó T đã mượn của V và có Trần Quốc H1 (tức Sáu) sinh năm 1993 ở khu phố XA 1, thị trấn CL, huyện BB (là bạn của T) đến phòng trọ của T để lấy tiền nợ do T nợ của H1.

Lời khai nhận của Nguyễn Chí T phù hợp với lời khai của nhân chứng và người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang có thu giữ tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, nên có đủ căn cứ xác định Nguyễn Chí T cất giấu trong một cái hộp màu vàng, có ghi chữ MULTIFUNCTION FACE 01 bạch ma túy có khối lượng 02,2470 gam; là Methamphetamine, để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ bạch nhựa màu trắng và 01,3223 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1016 có chữ ký của giám định viên Đinh Trung H – Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT; 01 (một) hộp giấy màu vàng, có chữ MULTIFUNCTION FACE, kích thước 11cm x 11cm x 06,5cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng được gắn 01 cò điều bằng thủy tinh và 01 đoạn ống

nhựa ruột gà màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 10cm và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, Model: A-136, có gắn sim số 0948658762 của Nguyễn Chí T. Các tang, vật chứng nêu trên sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) thùng đựng bánh hình vuông, màu xanh, có kích thước khoảng (20x20)cm; Nguyễn Chí T khai, do T1 bỏ ma túy đá vào cùng trong thùng đựng bánh gửi về cho T, sau khi ăn hết bánh thì T đã vứt bỏ thùng đựng bánh nói trên vào thùng rác trước phòng trọ (phòng T thuê ở). Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không thu giữ được nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKS.HBB ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của Nguyễn Chí T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Về tang, vật chứng của vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy bịch nhựa màu trắng và 01,3223 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1016; 01 (một) hộp giấy màu vàng, có chữ MULTIFUNCTION FACE, kích thước 11cm x 11cm x 06,5cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng được gắn 01 cò điều bằng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 10cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, Model: A-136, có gắn sim số 0948658762 của Nguyễn Chí T do T dùng điện thoại và số máy trên liên lạc mua ma túy.

Bị cáo Nguyễn Chí T không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện BB. Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Chí T trình bày: Bị cáo cảm thấy rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện BB, Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Người làm chứng và Người chứng kiến anh Nguyễn Đức V và ông Nguyễn Quang* đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy người chứng kiến đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ vụ án đã rõ ràng, bị cáo và Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB không yêu cầu hoãn phiên toa. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt Người làm chứng và Người chứng kiến là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/9/2020, tại phòng trọ số 03 nhà trọ Nguyễn Q ở khu phố XA 2, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh BT, do Nguyễn Chí T trực tiếp thực hiện việc cất giấu trong một cái hộp màu vàng, có ghi chữ MULTIFUNCTION FACE một bạch ma túy, có khối lượng 02,2470 gam; là Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy, Cáo trạng số 02/CT-VKS.HBB ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện BB truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí T đã trực tiếp xâm hại chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, làm mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác.

[5] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo*:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Nguyễn Chí T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Chí T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có

tiền án tiền sự, có nhân thân tốt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Chí T được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Cần tịch thu, tiêu hủy: 01 bịch nhựa màu trắng và 01,3223 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1016 đây là vật cầm tàng trữ, cầm lưu hành; 01 (một) hộp giấy màu vàng, có chữ MULTIFUNCTION FACE, kích thước 11cm x 11cm x 06,5cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng được gắn 01 cò điều chỉnh thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 10cm là công cụ bị cáo Nguyễn Chí T dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, Model: A-136, có gắn sim số 0948658762 của Nguyễn Chí T. Đây là điện thoại của bị cáo Nguyễn Chí T đã dùng vào mục đích phạm tội.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2020.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy bạch nhựa màu trắng và 01,3223 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1016; 01 (một) hộp giấy màu vàng, có chữ MULTIFUNCTION FACE, kích thước 11cm x 11cm x 06,5cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu trắng được gắn 01 cò điều chỉnh thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại dài 10cm là công cụ bị cáo Nguyễn Chí T dùng vào việc phạm tội đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, Model: A-136, có gắn sim số 0948658762 của Nguyễn Chí T.

Các tang, vật chứng nói trên đã chuyển vào ngày 31/12/2020 theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/12/2020 giữa cơ quan điều tra Công an huyện BB với Chi cục Thi hành án dân sự huyện BB.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/01/2021).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Đ

Lê Hoài T

Nguyễn Tuấn A

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BT;
- VKSND tỉnh BT;
- VKSND huyện BB;
- Công an huyện BB;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện BB;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

- Chi cục THADS huyện BB;
- Lưu HSVA, VP.

Nguyễn Tuấn Anh